

Cần Thơ, ngày 29 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 09/2025/TLST-VHN ngày 10/7/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* **Bà Bùi Thị Ngọc Đ**

sinh năm: 1986

Ông Trần Quốc S sinh năm: 1988

Cùng địa chỉ: A H, P. N (P. Thới Bình cũ), TP ..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông và bà tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 05/9/2014 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận C, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2014, quyển số 01/2014. Bà Đ và ông S đã ly thân từ năm 2020 đến nay đã được 5 năm vì ông bà không thể hòa hợp và ông bà đã thỏa thuận hai bên thuận tình ly hôn tự nguyện không tranh chấp.

- *Về con chung:* Trong thời gian chung sống, ông bà có 01 con chung tên Trần Ngọc Nguyệt C (nữ), sinh ngày 20/9/2014. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/7/2025 không có

đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận bà Bùi Thị Ngọc Đ và ông Trần Quốc S thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung tên Trần Ngọc Nguyệt C (nữ), sinh ngày 20/9/2014 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Các đương sự không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông S, không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Bùi Thị Ngọc Đ và ông Trần Quốc S mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Bà Đ tự nguyện nộp thay cho ông S 150.000 đồng nhưng bà được khấu trừ 300.000 đồng theo số biên lai 0006423 ngày 09/6/2025 tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Cần Thơ). Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhân:**

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 1- Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự KV 1- Cần Thơ;
- UBND P. Hưng Phú (P. Phú Thứ cũ);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi